

**TOÀ ÁN N DÂN
HUYỆN THANH TRÌ
T PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2022/HSST
Ngày: 10/03/2022

**N DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN N DÂN HUYỆN THANH TRÌ - T PHỐ HÀ NỘI

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Chương**

Các Hội thẩm N dân : **Ông Trương Văn Minh**

Ông Nguyễn Anh Đức

Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thị Trang** - Thư ký Tòa án N dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội.

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Duy Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 03 năm 2022 tại trụ sở Tòa án N dân huyện Thanh Trì - T phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 02/2022/HSST ngày 07/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST - HS ngày 21/02/2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN TIẾN M, sinh năm 1998; Nơi cư trú: T, C Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phú H, con bà Lê Thị L; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; N thân: Ngày 21/09/2021, Tòa án N dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Bản án số 49/2021/HS - ST, đã có hiệu lực pháp luật). Ngày 22/02/2022, Tòa án N dân huyện Đan Phượng, T phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Bản án số 08/2022/HS - ST, chưa có hiệu lực pháp luật); Danh, chỉ bản số 314 lập ngày 06/07/2021 tại Công an huyện Thanh Trì, Hà Nội; Bị cáo hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Yên Hạ - Cục C10 Bộ công an (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị hại:

- Anh Vũ Văn Q, sinh năm 2000; HKTT: thôn T, xã L, huyện U Hà Nội; Chỗ ở: Số 9 ngách 772/7 K, T, T, Hà Nội (có đơn xin vắng mặt).

- Anh Nguyễn Bá T, sinh năm 1992; HKTT: Xóm 2, Nghi Mỹ, Nghi Lộc, Nghệ An; Chỗ ở: Số 9 ngách 772/7 Kim Giang, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1977; HKTT: H, P, Hà Nội; Chỗ ở: Số 6 ngách 195/59/14 Trần C, phường C quận B, Hà Nội (vắng mặt).

- Anh Bùi Minh C, sinh năm 1999; HKTT: N, T, Thái Bình; Chỗ ở: Y, Hà Đông, Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 12/2020, Nguyễn Tiến M cùng chị Nguyễn Huyền T (Sinh năm 2002; HKTT: Q, Q, Thanh Hóa) và chị Nguyễn Thị Mai L (Sinh năm 1998; HKTT: Xóm 2, N, N, Nghệ An) đến thuê trọ tại khu nhà trọ của anh Bùi Minh C (Sinh năm 1999; HKTT: N, T, Thái Bình) ở nhà số 9, ngách 772/7 K, T, Thanh Trì, Hà Nội. Tại khu cho thuê trọ, anh C lắp đặt hệ thống khóa cửa cổng khu trọ bằng vân tay. Khi đến thuê trọ, M được cấp mã vân tay 405.01 để mở cổng khu trọ. Ngày 25/12/2020, Nguyễn Tiến M gặp N là bạn xã hội (chưa xác định được N thân lai lịch) và nghe N kể có đồ để phá khóa xe. Do không có tiền tiêu xài nên M đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. M nói với N là ở khu nhà trọ của M đang ở có rất nhiều xe không có người trông giữ và M có mã vân tay để mở cổng. Sau đó cả hai bàn bạc với nhau cùng trộm cắp tài sản tại khu nhà trọ M đang ở. Do N không có điện thoại để liên lạc nên M đã đưa cho N 01 chiếc điện thoại Nokia 105 lắp sim số 0327417558 của M để làm phương tiện liên lạc với nhau về việc trộm cắp tài sản.

Khoảng 00 giờ ngày 26/12/2020, N sử dụng số điện thoại 0327417558 do M cung cấp và gọi vào số điện thoại 0368471777 của M, M hẹn N đến đầu ngách 772/7 Kim Giang, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội gặp nhau để M chỉ vị trí nhà trọ cho N vào thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Sau đó, M đi ra đầu ngõ thì gặp N và 01 nam thanh niên đi cùng N (không rõ N thân lai lịch), M chỉ cho N địa chỉ nhà trọ của M tại số 9, ngách 772/7 Kim Giang, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội rồi N bảo M quay trở lại phòng trọ khi nào không có người thì gọi cho N. Đến khoảng hơn 01 giờ 00 phút cùng ngày, M gọi điện cho N và đi xuống mở cửa cho N đi vào khu trọ trước còn M ra quán điện tử ngồi đợi sau đó sẽ quay lại mở cửa cho bạn của N vào sau. Một lúc sau M định quay lại để mở cửa cho bạn của N vào để trộm cắp xe máy thì N gọi điện cho M bảo bạn của N vào được khu trọ rồi nên M tiếp tục ngồi chơi điện tử khoảng 01 tiếng sau mới về phòng trọ để ngủ. Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, N gọi cho M thông báo đã trộm cắp được 02 chiếc xe mô tô và hẹn M đến khu vực Cổ Nhuế, Từ Liêm để gặp nhau. Đến nơi, N bảo với M là N và bạn của N đã trộm cắp được 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150i BKS 29Y3 - 581.58 màu xanh đen và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha. Chiếc xe Wave Alpha trộm cắp được, nam thanh niên đi cùng N đã lấy đi, còn chiếc xe SH N đã mang ra quán để sửa khóa, sau đó N đưa trước cho M 5.000.000 đồng và nói N nhờ người quen làm lại giấy tờ xe và khi nào bán được sẽ đưa thêm cho M 10.000.000 đồng, M đồng ý. Đến khoảng cuối tháng 02/2021, N bảo với M là đã làm được đăng ký xe, sau đó N giao xe và đăng ký xe cho M mang đi bán. M đã bán chiếc xe trên cho anh Nguyễn Đức T (Sinh năm 1977, địa chỉ: ngõ 175 Trần Cung, Bắc Từ Liêm, Hà Nội) với giá 80.000.000 đồng, sau khi bán được xe, N đưa cho M thêm 10.000.000 đồng như đã thỏa thuận từ trước, số tiền trên M đã tiêu xài vào mục đích cá N hết.

Ngày 26/12/2020, anh Vũ Văn Q (Sinh năm 2000, HKTT: T, L, Ứng Hòa, Hà Nội) và anh Nguyễn Bá T (Sinh năm 1992, HKTT: Xóm 2, N, N, Nghệ An) đang thuê trọ tại số 9, ngách 772/7 K, T, Thanh Trì, Hà Nội đến công an xã Thanh Liệt trình báo anh Q bị mất 01 chiếc xe mô tô SH150i BKS 29Y3 - 581.58, anh T bị mất 01 chiếc xe mô tô Wave Alpha BKS: 37K1 - 887.75 tại nhà trọ.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì đã thu giữ của anh Bùi Minh C (Sinh năm 1999, HKTT: N, T, Thái Bình) là người quản lý khu trọ 01 USB hiệu Kingston lưu giữ đoạn video ghi lại nội dung sự việc và 01 bản in dữ liệu vân tay người ra vào mở cổng tại khu nhà trọ số 9, ngách 772/7 K, T, Thanh Trì, Hà Nội.

Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì còn thu giữ của anh Nguyễn Đức T 01 giấy chứng minh N dân mang tên Nguyễn Tiến M (bản photocopy), 01 giấy bán xe giữa M và anh T; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 442116 tên chủ xe Vũ Văn Q, địa chỉ: T, L, Ư, Hà Nội, biển số đăng ký 29 Y3 - 581.58, đồng thời anh T cũng tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe mô tô Honda SH 150i BKS 29Y3 - 591.58 do M bán cho anh T.

Đối với chiếc điện thoại Nokia 105 lắp sim số 0327417558 M đưa cho N để liên lạc với M hiện đang bị tạm giữ tại Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ do là vật chứng trong vụ án khác, đối với chiếc điện thoại lắp sim số 0368471777 M dùng để liên lạc với N đi trộm cắp tài sản, M đã bán nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì đã tiến hành làm việc với Nguyễn Tiến M để làm rõ vụ trộm cắp. Tại cơ quan điều tra, M khai nhận toàn bộ hành vi bàn bạc và mở cổng khu trọ tại số 9, ngách 772/7 K, T, Thanh Trì, Hà Nội cho đối tượng N và bạn của N trộm cắp 02 chiếc xe máy của anh Q và anh T và hành vi bán chiếc xe Honda SH 150i BKS 29Y3 - 591.58 cho anh Nguyễn Đức T như nêu trên. Lời khai của M phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì thu thập được.

Ngày 07/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì ra yêu cầu định giá đối với tài sản bị trộm cắp. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 14/KLĐG ngày 11/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND huyện Thanh Trì kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150i có giá trị 86.750.600 đồng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110 có giá trị 16.543.600 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá 103.294.200 đồng.

Ngày 03/03/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì ra quyết định trưng cầu giám định kỹ thuật số, điện tử đối với đoạn video ghi lại nội dung sự việc do anh Bùi Minh C cung cấp. Tại bản kết luận giám định số 2175/C09 - P6 ngày 15/4/2021 của Viện khoa học hình sự kết luận: Không thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các tệp video gửi giám định.

Ngày 08/07/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì ra quyết định trưng cầu giám định với chữ ký, chữ viết trên Giấy bán xe anh T giao nộp cho cơ quan điều tra. Tại bản Kết luận giám định số 5999 ngày 30/7/2021 kết luận: Chữ viết, chữ ký dòng họ tên Nguyễn Tiến M dưới mục “Người bán xe” trên mẫu C giám định và chữ ký, chữ viết đứng tên Nguyễn Tiến M trên các mẫu so sánh tại bản tự khai của Nguyễn Tiến M (từ M1 đến M3) là do cùng một người viết và ký ra.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì ra quyết định trưng cầu giám định đối với Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 442116 do anh Trịnh Văn Thanh giao nộp. Tại bản Kết luận giám định số 5722 ngày 19/7/2021 kết luận: “*Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 442116 C giám định là chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy giả*”.

Ngoài ra, quá trình điều tra xác định được M còn thực hiện một số vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể như sau:

Vào các ngày 06/03/2021, 17/03/2021, 26/03/2021, 29/03/2021 và 31/03/2021 M đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại các huyện Phúc Thọ, T phố Hà Nội, huyện Cẩm Khê và huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ đã tiến hành nhập các vụ án để giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 21/9/2021, Tòa án N dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xử phạt M 05 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản đối với các hành vi nêu trên (Bản án số 49/2021/HS - ST, đã có hiệu lực pháp luật và được thi hành). Hiện bị cáo đang chấp hành hình phạt tù của bản án này tại Trại giam Yên Hạ - Cục C10 Bộ công an.

Ngày 12/03/2021, Nguyễn Tiến M thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Đan Phượng, T phố Hà Nội. Ngày 22/02/2022, Tòa án N dân huyện Đan Phượng xử phạt M 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án số 49/2021/HS - ST ngày 21/09/2021 của Tòa án N dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 07 năm 02 tháng tù (Bản án số 08/2022/HSST, chưa có hiệu lực pháp luật).

Đối với đối tượng tên N và đối tượng đi cùng N để trộm cắp tài sản, quá trình điều tra chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì đã ra Quyết định tách phần tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý.

Đối với vụ việc làm giả Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, ngày 30/8/2021, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì ra Quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức. Quá trình điều tra, M khai: N nói với M nhờ được người quen là công an làm lại Giấy chứng nhận đăng ký xe mới, M không biết giấy chứng nhận đăng ký xe trên là giả. Ngày 28/6/2021, Cơ quan CSDDT - Công an huyện Thanh Trì có công văn gửi Tập đoàn bưu chính viễn thông Q đội Viettel yêu cầu cung cấp cell, lac, số Imei, rút list cuộc gọi đi, gọi đến, vị trí đến, tên tuổi, địa chỉ thuê bao của các số máy 0327417558 và số máy 0368471777 để làm rõ đối tượng tên N. Tuy nhiên đã hết thời hạn điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì vẫn chưa nhận được công văn phúc đáp của Tập đoàn bưu chính viễn thông Q đội Viettel. Do chưa làm rõ được đối tượng N nên chưa có căn cứ để xử lý đối với M về hành vi làm giả hoặc sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức nên ngày 15/12/2021, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì đã ra Quyết định tách vụ án hình sự Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý.

Đối với anh Nguyễn Đức T, anh T mua xe của M nhưng không biết chiếc xe trên là tài sản do phạm tội mà có, anh T không biết Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy là giả nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì không xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150i biển kiểm soát 29Y3 - 581.58 do anh T tự nguyện giao nộp, Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định số

khung, số máy, kết quả giám định thể hiện xe có số khung, số máy nguyên thủy. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc sở hữu của anh Vũ Văn Q bị M và đồng phạm trộm cắp bán cho anh Nguyễn Đức T nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì đã trả lại chiếc xe cho anh Q. Anh Q đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha BKS 37K1 - 887.75, quá trình điều tra xác định chiếc xe có Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 034955 do Công an huyện N, tỉnh Nghệ An cấp ngày 02/8/2018 đứng tên bà Hoàng Thị C (Sinh năm 1969; HKTT: Xóm 7, N, Nghệ An) là mẹ đẻ anh Nguyễn Bá T, bà C đã làm giấy tặng cho anh T chiếc xe trên vào ngày 02/01/2019. Chiếc xe bị các đối tượng trộm cắp chưa thu hồi được. Anh T yêu cầu các đối tượng trả lại anh chiếc xe hoặc bồi thường cho anh số tiền 16.000.000 đồng.

Về dân sự: Anh Nguyễn Đức T yêu cầu các đối tượng trả lại anh số tiền 80.000.000 đồng là số tiền anh T đã bỏ ra mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150i BKS 29Y3 - 581.58 do Nguyễn Tiến M bán cho anh.

Bản cáo trạng số 03/CT - VKSTT ngày 31/12/2021 của Viện kiểm sát N dân huyện Thanh Trì, T phó Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Tiến M về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Tiến M vắng mặt do có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên các lời khai trong quá trình điều tra.

- Bị hại là anh Vũ Văn Q vắng mặt tại phiên tòa do có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên các lời khai trong quá trình điều tra.

- Bị hại là anh Nguyễn Bá T giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh giá trị chiếc xe Honda wave BKS 37K1 - 887.75 mà anh bị trộm cắp là 16.000.000 đồng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trịnh Văn T và anh Bùi Minh C vắng mặt tại phiên tòa.

- Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Tiến M từ 42 đến 48 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn Bá T số tiền 16.000.000 đồng, buộc bị cáo phải trả lại cho anh Nguyễn Đức T số tiền 80.000.000 đồng; Về áp dụng biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo phải truy nộp sung công quỹ nhà nước số tiền 15.000.000 đồng; Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 USB hiệu Kingston có chứa đoạn video ghi lại hành vi của các đối tượng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Trì, Điều tra Viên, Viện kiểm sát N dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên: Trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và việc truy tố của Viện kiểm sát N dân huyện Thanh Trì: Xét bị cáo Nguyễn Tiến M vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các bản Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 26/12/2020, tại nhà trọ ở số 9, ngách 772/7 Kim Giang, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội, Nguyễn Tiến M cùng đồng phạm là nam thanh niên tên N và bạn của N (hiện chưa xác định được lai lịch của N và nam thanh niên đi cùng) đã có hành vi trộm cắp của anh Vũ Văn Q 01 xe mô tô Honda SH150i BKS 29 Y3 - 581.58 trị giá 86.750.600 đồng, trộm cắp của anh Nguyễn Bá T 01 xe mô tô Honda Wave Alpha màu đen bạc BKS 37K1 - 887.75 trị giá 16.543.600 đồng. Tổng giá trị tài sản M và đồng phạm trộm cắp là 103.294.200 đồng. Hành vi của Nguyễn Tiến M đã cấu T tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát N dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người bị hại, làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong N dân. Để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm, góp phần bảo vệ tài sản của N dân, C thiết phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Tình tiết giảm nhẹ: Tài liệu trong hồ sơ thể hiện quá trình điều tra bị cáo T khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về N thân bị cáo: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này bị cáo liên tục có hành vi phạm tội trộm cắp tài sản ở các địa phương khác nên bị Tòa án N dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ và Tòa án N dân huyện Đan Phượng, T phố Hà Nội đưa ra xét xử về hành vi trộm cắp tài sản. Mặc dù các bản án của Tòa án N dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ và Tòa án N dân huyện Đan Phượng, T phố Hà Nội xét xử đối với bị cáo đều về hành vi phạm tội xảy ra sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này, vì vậy không tính làm tiền án nhưng thể hiện bị cáo có ý thức coi thường pháp luật, N thân xấu nên C xem xét khi lượng hình.

[5] Về vai trò của bị cáo trong vụ án: Vụ án có đồng phạm mang tính chất giản đơn nhưng bị cáo là người tích cực thực hiện tội phạm, bị cáo là người mở cửa khu nhà trọ để cho N và bạn lấy cắp tài sản sau đó cũng chính là người mang tài sản trộm cắp được đi tiêu thụ nên có vai trò chính trong vụ án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015: «*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi*

triệu đồng». Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, hiện đang phải chấp hành hình phạt tù để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về dân sự: Bị hại là anh Vũ Văn Q đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe Honda SH 150i và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét. Bị hại là anh Nguyễn Bá T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 16.000.000 đồng là thấp hơn giá trị chiếc xe do Hội đồng định giá đã định giá nên chấp nhận yêu cầu của anh T. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đức T yêu cầu bị cáo phải trả cho anh 80.0000.000 đồng tiền anh T bỏ ra mua chiếc xe Honda SH150i của bị cáo là có căn cứ vì khi mua xe do M bán anh T không biết đó là tài sản do M phạm tội mà có, C buộc bị cáo trả anh T số tiền này. Do vụ án còn có đồng phạm khác là nam thanh niên tên N và bạn N, vì vậy trách nhiệm bồi thường dân sự là liên đới giữa bị cáo và đồng phạm nhưng do chưa làm rõ được các đồng phạm khác nên C buộc bị cáo bồi thường cho bị hại, hoàn trả tiền cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Sau khi Cơ quan điều tra làm rõ được và xử lý các đối tượng cùng tham gia trộm cắp tài sản với bị cáo thì bị cáo có quyền yêu cầu đồng phạm trả cho bị cáo khoản tiền mà bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ dân sự thay cho đồng phạm.

[8] Về việc áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 15.000.000 đồng bị cáo được N chia cho do bán được tài sản trộm cắp, đây là tiền bị cáo có được từ hành vi phạm tội nên C buộc bị cáo truy nộp sung công quỹ nhà nước.

- Đối với chiếc USB hiệu Kingston do Cơ quan điều tra thu giữ của anh Bùi Minh C có lưu trữ đoạn video ghi lại hành vi phạm tội của bị cáo có giá trị chứng minh tội phạm nên lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[9] Về những vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với đối tượng tên N và đối tượng đi cùng N để trộm cắp tài sản, quá trình điều tra chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì đã ra Quyết định tách phần tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với vụ việc làm giả Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, ngày 30/8/2021, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì ra Quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức. Do chưa làm rõ được đối tượng N nên chưa có căn cứ để xử lý đối với M về hành vi làm giả hoặc sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, ngày 15/12/2021 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì đã ra Quyết định tách vụ án hình sự Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với anh Nguyễn Đức T, anh T mua xe của M nhưng không biết chiếc xe trên là tài sản do phạm tội mà có, anh T không biết Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy là giả nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì không xử lý. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về việc tổng hợp hình phạt của các bản án đã xét xử bị cáo: Ngày 21/09/2021 Tòa án N dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo 05 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Bản án số 49/2021/HS - ST, đã có hiệu lực pháp luật và được thi

hành); Ngày 22/02/2022 Tòa án N dân huyện Đan Phượng, T phố Hà Nội xử phạt bị cáo 20 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Bản án số 08/2022/HS - ST). Tổng hợp hình phạt với bản án số 49/2021/HS - ST của Tòa án N dân huyện Tam Nông, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 07 năm 02 tháng tù. Do bản án số 08/2022/HSST của Tòa án N dân huyện Đan Phượng, T phố Hà Nội chưa có hiệu lực pháp luật nên không tổng hợp hình phạt vào bản án này.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự bồi thường theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Thanh Trì tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến M phạm tội «Trộm cắp tài sản».

2. Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến M **42 (Bốn mươi hai) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án đối với bản án này.

3. Về dân sự: Áp dụng Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 288 và Điều 587 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến M bồi thường cho anh Nguyễn Bá T 16.000.000 đồng. Buộc bị cáo Nguyễn Tiến M trả lại cho anh Nguyễn Đức T 80.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa trả hết số tiền phải trả thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Buộc bị cáo phải truy nộp sung công quỹ nhà nước số tiền 15.000.000 đồng.

- Lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 USB Kingston thu giữ của anh Bùi Văn C có chứa đoạn video ghi lại hành vi của bị cáo.

5. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST và 4.800.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt

bản án. Bị hại là anh Nguyễn Bá T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là anh Vũ Văn Q vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát N dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát N dân H. Thanh Trì, Hà Nội;
- Công an huyện Thanh Trì, Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H. Thanh Trì, Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh Trì, Hà Nội;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Chương

CÁC HỘI THẨM N DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA